

ĐỀ CƯƠNG CHUYÊN ĐỀ NĂM 2017
"HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÒNG, CHỐNG SUY THOÁI TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYÊN HÓA" TRONG NỘI BỘ

Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2017

I- Sự cần thiết phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"

- Tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là nền tảng và động lực tinh thần để phát triển xã hội. Đạo đức là gốc của mỗi con người. Ý thức sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đảng viên cũng như của toàn xã hội đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam nên ngay từ khi thành lập đến nay, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng, quan tâm đến việc giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phòng, chống suy thoái trong cán bộ, đảng viên và toàn xã hội.

- Từ sau đổi mới đến nay, do tác động của nhiều nhân tố khách quan và chủ quan, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn biến phức tạp. Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 1-1994) Đảng đã chỉ ra những biểu hiện của tình trạng này; coi đó là một trong bốn nguy cơ tụt hậu cần quan tâm đấu tranh phòng, chống. Các Đại hội Đảng tiếp theo và nhiều Hội nghị Trung ương Đảng các khóa đều có đánh giá thực trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đồng thời xác định việc ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng này là nhiệm vụ vừa cơ bản lâu dài, vừa có ý nghĩa cấp bách trước mắt.

+ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI nhận định: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau: phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”.

+ Văn kiện Đại hội XII của Đảng một lần nữa chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”.

- Những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hiện nay làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Vì vậy, Trung ương yêu cầu phải “kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ,

đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng" (*Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XI*).

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII với quan điểm "nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật; kết hợp giữa "xây" và "chống"; kiên quyết, kiên trì thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn; phát huy sự chủ động, sáng tạo và sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nhân dân, trong đó cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp là nòng cốt"... trong đấu tranh chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, về đạo đức, lối sống và các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Để phòng, chống các biểu hiện suy thoái đó, một trong các giải pháp hàng đầu là đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn đảng.

II- Quan niệm của Hồ Chí Minh về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ

1- Quan niệm của Hồ Chí Minh về suy thoái tư tưởng chính trị

- Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, trước hết là những biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng, thờ ơ trước những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái: "Nghe những lời bình luận không đúng, cũng làm thính, không biện bác. Thậm chí nghe những lời phản cách mạng cũng không báo cáo cho cấp trên biết. Ai nói sao, ai làm gì cũng mặc kệ".

- Người phê phán những đảng viên dao động, thiếu lý tưởng cách mạng: "Nếu chỉ có công tác thực tế, mà không có lý tưởng cách mạng, thì cũng không phải là người đảng viên tốt".

- Người kiên quyết chống những nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị, lười học tập chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Người khẳng định: "Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là "mù chính trị", thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng".

- Người kiên quyết chống những biểu hiện không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác: "Vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm".

- Trong tự phê bình và phê bình, Người kiên quyết chỉ ra và đấu tranh với những biểu hiện không dám nhận khuyết điểm, khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật; nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, lừa dối cấp trên, giấu diếm đoàn thể...: "Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật. Tai hại hơn nữa nếu kỷ luật của đoàn thể lỏng lẻo, những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào hàng ngũ ta để phá hoại đoàn thể ta". Đồng thời, Người cũng

chỉ ra nhiều biểu hiện lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau, hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.

- Người chỉ ra và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện "nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác".

- Người phê phán những biểu hiện duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, không chịu lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.

- Kiên quyết chống những biểu hiện tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác. Người yêu cầu: "Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau..."

- Người đấu tranh với những biểu hiện tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích và gọi đó là "Tur túng – kéo bè, kéo cánh..."

2- Quan niệm Hồ Chí Minh về suy thoái đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ

- Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn khá nhiều về suy thoái đạo đức, lối sống. Người thẳng thắn đấu tranh với mọi biểu hiện cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể, đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình, vì thế không cất nhắc những người tốt, người có tài năng. Người gọi đó là các căn bệnh: "Óc hẹp hòi" và "bệnh tham lam".

- Ngay từ đầu năm 1948, khi nhà nước cách mạng còn hết sức non trẻ, gặp muôn vàn khó khăn, Người chỉ ra cần phải đấu tranh với những vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.

- Người kiên quyết chống "bệnh hẹp hòi" vì từ bệnh này sinh ra các bệnh khác như: chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đình người giỏi, bệnh hủ hóa... Sau cách mạng tháng Tám, mặc dù những biểu hiện "chạy thành tích", "chạy khen thưởng", "chạy danh hiệu" chưa phổ biến nhưng nhiều biểu hiện của bệnh "thành tích", háo danh, phô trương, thổi phồng thành tích, "đánh bóng" tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi... đã bị Người chỉ ra và phê phán mạnh mẽ.

- Người cũng sớm chỉ ra các bệnh có các biểu hiện quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình:

+ Óc quân phiệt quan liêu: khi phụ trách một vùng nào thì như một ông vua con, hách dịch, hoành họa. Đối với cấp trên thì xem thường, đối với cấp dưới cậy quyền lấn áp, đối với quần chúng ra vẻ quan cách làm cho quần chúng

sợ hãi... gây ra bao ác cảm, bao chia rẽ, làm cho cấp trên xa cấp dưới, đoàn thể xa nhân dân.

+ Làm việc lười biếng: thích làm việc bằng giấy tờ thật nhiều, ngồi một nơi chỉ tay năm ngón không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác và để chỉ vạch những kế hoạch thi hành chỉ thị, nghị quyết của đoàn thể cho chu đáo... Cái lười làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ được tình hình bên dưới, cho nên phần nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi đến chốn.

+ Bệnh mệnh lệnh: hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền, giải thích cho dân tự giác, tự động.

- Người yêu cầu chống các biểu hiện thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân; những biểu hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên. Người cũng kiên quyết đấu tranh chống tham ô, lãng phí, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với các đối tượng khác để trục lợi... làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân, như thế là "có tội với Đảng, với Chính phủ, với nhân dân".

- Hồ Chí Minh đã nêu và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện thao túng trong công tác cán bộ mà Người gọi là: "Óc bè phái", "Kéo bè kéo cánh" – ai hợp với mình thì dù không có tài năng, không có đạo đức cũng dùng; ai không hợp thì tìm cách dèm pha, nói xấu, dù có tài năng, đạo đức cũng không trọng dụng, thậm chí tìm cách dìm họ xuống. Người khẳng định: "Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng bớt mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí. Nó gây ra những mối nghi ngờ".

- Nguyên nhân của những biểu hiện suy thoái có nhiều nhưng chủ yếu là do chủ nghĩa cá nhân sinh ra. Theo Hồ Chí Minh: "Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí. Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân".

III- Nhận diện những biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ hiện nay

Nghị quyết Trung ương 4 khóa II đã chỉ ra 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, về "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", trong đó:

1- Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị (9 biểu hiện)

1.1- Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mac- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.2- Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.

1.3- Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mac - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,

chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.4- Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.

1.5- Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm; khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật. Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.

1.6- Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.

1.7- Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.

1.8- Tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.

1.9- Vướng vào "tư duy nhiệm kỳ", chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình; tranh thủ bỏ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.

2- Những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống (9 biểu hiện)

2.1- Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.

2.2- Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.

2.3- Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

2.4- Mắc bệnh "thành tích", háo danh, phô trương, che dấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, "đánh bóng" tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi; "chạy thành tích", "chạy khen thưởng", "chạy danh hiệu".

2.5- Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.

2.6- Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động.

2.7- Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.

2.8- Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2.9- Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan, ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.

3- Các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ

3.1- Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mac-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; đòi thực hiện "đa nguyên, đa đảng".

3.2- Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập", phát triển "xã hội dân sự". Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.

3.3- Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước. Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

3.4- Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ. Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3.5- Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hoá" quân đội và công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.

3.6- Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.

3.7- Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.

3.8- Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật. Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng; cố suýt cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hoá, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.

3.9- Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan. Lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.

IV- Tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII

1. Tăng cường công tác giáo dục và tuyên truyền, xây dựng tinh thần chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên và nhân dân

Để chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có hiệu quả cần coi trọng biện pháp phòng ngừa là chính. Vì vậy, công tác giáo dục có một vai trò quan trọng nhằm xây dựng tinh thần phòng và chống, tăng cường ý thức trách nhiệm, đề cao vai trò phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc của đội ngũ cán bộ...

- Trước hết cần giáo dục cho mọi tầng lớp nhân dân thấy rõ chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân.

- Phân tích cho cán bộ, đảng viên, nhân dân thấy tác hại nghiêm trọng của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ đó tạo nên sự căm phẫn trong nhân dân về các hành vi này và sự cần thiết phải đấu tranh loại bỏ nó: “Bất kỳ ngành nào, địa phương nào đều phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, chiến sỹ góm ghét nạn tham ô, lãng phí, bệnh quan liêu”.

- Giáo dục tinh thần phục vụ nhân dân cho cán bộ, công chức, những người có chức quyền, địa vị, có nhiều điều kiện và khả năng xuất hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Về phương thức giáo dục, cần thường xuyên giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức... Giáo dục tinh thần trong sạch, liêm khiết cho toàn bộ cán bộ, công chức để giúp họ không vi phạm; đồng thời có kỷ luật thích đáng với những kẻ ngoan cố, không chịu ăn năn, sửa chữa.

2. Hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ cơ chế “xin-cho”, “duyet – cấp”, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, phân bổ, quản lý và sử dụng biên chế...

Đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc để xảy ra sai phạm và tăng hình phạt xử lý kẻ tham nhũng một cách thích đáng, đủ sức răn đe. Trong đó, trách nhiệm của người đứng đầu là thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức dưới quyền để sớm ngăn chặn những hành vi tiêu cực đang trong quá trình hình thành.

- Tăng cường pháp chế, bảo đảm việc thực hiện nghiêm túc pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên thực tế: “Cần có những pháp luật để trừng trị tệ tham ô, lãng phí, và phải chấp hành những pháp luật ấy một cách nghiêm chỉnh...”

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Nhà nước

Các tổ chức đảng, chính quyền, đặc biệt bộ phận chuyên trách làm công tác thanh tra, kiểm tra có vai trò quan trọng trong phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các cơ quan không chỉ phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tiêu cực, mà còn phải phát hiện những kẽ hở trong chính sách, pháp luật, cơ chế quản lý để giúp Trung ương hoàn thiện, từ đó hạn chế những hành vi tiêu cực; giúp các cấp lãnh đạo địa phương tìm ra những biện pháp tích cực chống tiêu cực.

4. Phát huy dân chủ, hoàn thiện cơ chế để huy động nhân dân tham gia phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

- Tăng cường công tác dân vận của Đảng và của chính quyền; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị – xã hội, của nhân dân, báo chí và công luận trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng và thực hiện Quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Xây dựng được cơ chế công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, trước hết là trong hoạt động tài chính để nhân dân có thể kiểm soát được cán bộ.

Theo Hồ Chí Minh: “Mở rộng dân chủ trong cơ quan và ngoài quần chúng, từ trên xuống và từ dưới lên, “trên đe dưới búa” của phê bình thì nhất định tẩy được bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí”.

5. Tổ chức học tập, thảo luận, liên hệ và lựa chọn những việc làm theo tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

- Tổ chức học tập, thảo luận, liên hệ và lựa chọn những việc làm theo của tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang (theo Kế hoạch số 26-KH/TU, ngày 03/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Các cơ quan Báo Hà Nam, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang Website của Tỉnh ủy, Hội văn học nghệ thuật tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nội dung chuyên đề của năm 2017; chú trọng biểu dương, nhân rộng gương điển hình, cách làm hay, gương người tốt, việc tốt của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong quần chúng nhân dân, vận động nhân dân tích cực học tập và làm theo Bác, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần ở địa phương, cơ sở, tích cực phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong nội bộ, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Tham khảo: **MỘT SỐ MẪU CHUYỆN VỀ BÁC HỒ**

Vụ án Trần Dụ Châu và bài học về chống tham nhũng

Cách mạng Tháng Tám thành công, Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Nhân dân được hưởng nền độc lập chưa bao lâu thì thực dân Pháp quay trở lại lăm le cướp nước ta một lần nữa. Chính quyền cách mạng non trẻ cùng quân đội và nhân dân tạm rời Thủ đô Hà Nội lên Chiến khu Việt Bắc. Biết bao nhiêu khó khăn, thiếu thốn đến với chính quyền và quân đội trong khoảng thời gian này, trong khi Pháp tăng cường lực lượng. Từ năm 1946 đến đầu năm 1950, thế và lực của ta là cầm cự và phòng ngự. Đây là giai đoạn quân đội thiếu lương thực, thuốc men, đạn dược... Chính trong giai đoạn nóng bỏng này, trong quân đội lại xuất hiện những sĩ quan biến chất, tham nhũng, sống phè phỡn, xa hoa trong khi những người lính ngoài mặt trận phải ăn đói, mặc rách; những chiến sỹ bị thương thiếu cả thuốc men chữa trị. Một số sĩ quan có chức có quyền ấy đã bị đưa ra trước vành móng ngựa...

Trần Dụ Châu sinh năm 1906 tại Nghệ An. Nhờ quan hệ và khôn khéo trong công việc, Châu được phong quân hàm Đại tá, giữ chức Giám đốc Nha Quân nhu, có nhiệm vụ chỉ đạo sản xuất quân trang, được giữ trong tay rất nhiều tiền bạc. Chính vì có chức, có quyền, có tiền nhưng lại thiếu tự kiểm chế nên Trần Dụ Châu sa vào hưởng lạc, chiếm dụng tiền công bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, nhận tiền biếu xén, nâng đỡ, bao che cho các thuộc hạ khi có sai phạm. Chính vì sự bớt xén cho nên các mặt hàng phục vụ chiến sỹ đều bị “rút ruột” ...Khi có lời xầm xì về lối sống của Châu, thì Châu đã dẫn mặt người có ý định tố cáo.

Có điều, cái xấu không thể che đậy được mãi. Đám cưới của Lê Sỹ Cửu, thân cận của Trần Dụ Châu tổ chức rất xa xỉ, mang phong cách quý tộc của châu Âu. Không gian cưới lung linh bởi cả trăm ngọn nến. Cỗ bàn toàn những thứ cao sang từ thực phẩm đến đồ uống, đồ hút đều là những thứ nổi tiếng của cả ta và Tây. Cặp uyên ương trong trang phục sang trọng như giới thượng lưu, có cả ban nhạc sống nổi tiếng về phục vụ...Đám cưới được tổ chức trên vùng đất Việt Bắc, nơi người dân còn quá nghèo và lạc hậu, nơi người lính đang thiếu thốn trăm bề. Trong khi đó, các chiến sĩ đang rất đói rét. Tiệc cưới có mời nhà thơ Đoàn Phú Tứ với danh nghĩa là đại biểu Quốc hội. Khi được mời đọc thơ tặng, nhà thơ Đoàn Phú Tứ đứng lên đọc:

Bữa tiệc mà ta sắp chén đây hôm nay
Được dọn bằng máu xương chiến sĩ.

Lập tức ông bị Trần Dụ Châu cho lính tát. Trước khi bỏ về, ông đứng lên cầm chén rượu đổ xuống đất, ngay trong đêm đó, ông ngồi viết thư cho Hồ Chủ Tịch. 14 ngày sau, Trần Dụ Châu bị bắt đưa ra xét xử, bị kết án tử hình, tịch thu 3/4 tài sản, tịch thu những tang vật hồi lộ trái phép, phạt tiền gấp đôi những tang vật hồi lộ và biển thủ. Bác là người trực tiếp chỉ đạo xét xử vụ án này. Vụ án được đăng đầy đủ, công khai trên báo Cứu quốc (đăng bốn kỳ). Số báo này còn được chuyển vào vùng địch tạm chiếm và tới kiều bào ta ở nước ngoài. Qua vụ án cho thấy bài học của Bác về công khai, dân chủ, minh bạch trong xử lý kỷ luật. Đây chính là con đường chống tham nhũng hiệu quả. Vụ án Trần Dụ Châu đã lùi vào lịch sử 67 năm, nhưng tính thời sự, nghiêm minh pháp luật thì vẫn còn nguyên giá trị.

Thế Lữ- Báo Thanh tra điện tử

Bác muốn biết sự thật kia

Hòa bình lập lại, mặc dù rất bận, Bác vẫn dành thời gian đi thăm bà con nhân dân. Lần ấy, vào vụ thu hoạch mùa, anh em cảnh vệ chúng tôi được lệnh đến trước và bố trí một số chiến sĩ cùng gặt với bà con để tiện cho việc bảo vệ Bác.

Trên cánh đồng lúa vàng trải rộng, có khoảng năm sáu tổ đang khẩn trương gặt hái, mấy tổ gặt ở kè ngay đường, còn một nhóm gặt ở mãi xa trong cánh đồng lầy lội. Chúng tôi nghĩ, chắc Bác sẽ đến thăm mấy tổ gần đường, vì vậy một số anh em bảo vệ trà trộn cùng dân gặt trong những nhóm đó.

Chuẩn bị xong, chúng tôi yên trí chờ đợi...Một lúc sau xe Bác đến và dừng lại gần chỗ chúng tôi bố trí. Bác xuống xe nhưng không lại chỗ bà con đang gặt gần đường. Người xắn quần, tháo dép đi thẳng ra nhóm đang gặt ở đằng xa. Thấy vậy, một đồng chí trong chúng tôi lúng túng gọi ý:

- Thưa Bác, chỗ đằng kia nông dân gặt đông quá ạ!

- Đông gì? Các chú bố trí đấy!- Rồi Bác tiếp tục đi. Chúng tôi, anh nọ nhìn anh kia ngượng quá.

Đến chỗ bà con nông dân đang gặt ở giữa cánh đồng, Bác ân cần hỏi han từ chuyện trong nhà đến việc ngoài đồng... Do hóa trang rất khéo, vả lại buổi đi thực tế của Bác rất bất ngờ, nên bà con nông dân cứ ngỡ là một cán bộ già đi qua đường xuống thăm nói chuyện với Bác rất tự nhiên, vui vẻ.

Lúc về nhà Bác bảo chúng tôi: Các chú nên rút kinh nghiệm, nếu làm việc gì cần phải bí mật, thì phải làm sao để không ai phát hiện được (hóa ra Bác đã nhìn thấy trong đám gặt gần đường có cả những anh nông dân mặc quần ka ki đi gặt). Bác nói tiếp: Lần này đi thăm bà con nông dân, Bác muốn nói chuyện thật tự nhiên để biết rõ tình hình thực tế. Bác thì Bác muốn biết sự thật kia. Đối với nông dân, điều đầu tiên là phải chân thực!

(Theo Trần Minh Trường- Một số mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh- Ban Tư tưởng- Văn hóa Trung ương, NXB Chính trị quốc gia)

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY HÀ NAM